

THÔNG TƯ

Quy định phân cấp thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong quản lý tài chính và tài sản công tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất;

Căn cứ Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác;

Căn cứ Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 43/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính;

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định phân cấp thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong quản lý tài chính và tài sản công tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Thông tư này quy định việc phân cấp thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong quản lý tài chính, tài sản công tại: cơ quan nhà nước (gọi tắt là cơ quan) thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các cơ quan (gọi tắt là đơn vị); Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Việc phân cấp được thực hiện đối với: quản lý, sử dụng các nguồn tài chính của cơ quan, đơn vị gồm nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định pháp luật (trong đó có thu phí được để lại, Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp và kinh phí hợp pháp khác).

2. Đối với kinh phí sử dụng từ Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị cho các dự án đầu tư xây dựng (dự án đã được đăng ký vào Kế hoạch vốn trung hạn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) áp dụng mức phân cấp theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

3. Thông tư này không điều chỉnh đối với nguồn ngân sách chi đầu tư phát triển; nguồn ngân sách chi các Chương trình mục tiêu quốc gia và nội dung đã có quy định pháp luật xác định thuộc thẩm quyền của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan có đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc (Nhóm 1) gồm: Cục Thể dục thể thao Việt Nam; Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam; Cục Văn hóa các dân tộc Việt Nam.

2. Cơ quan có đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc (Nhóm 2) gồm: cơ quan có đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc không thuộc cơ quan quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Cơ quan không có đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc; đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đơn vị sử dụng ngân sách

trực thuộc cơ quan quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này; Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch (Nhóm 3).

4. Tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp

1. Bảo đảm sự quản lý thống nhất, toàn diện trong lĩnh vực quản lý tài chính và tài sản công tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Bảo đảm phù hợp với năng lực chuyên môn của các cơ quan, đơn vị, phát huy trách nhiệm, quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và trách nhiệm của người đứng đầu, tăng cường tính chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ.

3. Các cơ quan, đơn vị, cá nhân đã được phân cấp thẩm quyền theo quy định tại Thông tư này không được phân cấp tiếp nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được phân cấp và chịu trách nhiệm toàn diện trước Bộ trưởng và pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ, thẩm quyền được phân cấp.

4. Trong trường hợp cần thiết, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định điều chỉnh việc phân cấp một số nội dung cụ thể khác với quy định tại Thông tư này.

Chương II

PHÂN CẤP QUẢN LÝ TÀI CHÍNH

Điều 4. Phân cấp thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ và dự toán

1. Phân cấp thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ:

a) Thủ trưởng cơ quan thuộc Nhóm 1 được phê duyệt nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý (chuyên môn; mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; mua sắm, thuê hàng hóa, dịch vụ; bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ theo quy định pháp luật) có dự kiến kinh phí không quá 05 tỷ đồng/01 nhiệm vụ trừ các nhiệm vụ hoặc dự án sử dụng vốn nước ngoài, vốn đối ứng.

b) Thủ trưởng cơ quan thuộc Nhóm 2 được phê duyệt nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý (chuyên môn; mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; mua sắm, thuê hàng hóa, dịch vụ; bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ theo quy định pháp luật) có dự kiến kinh phí không quá 01 tỷ đồng/01 nhiệm vụ trừ các nhiệm vụ hoặc dự án sử dụng vốn nước ngoài, vốn đối ứng.

2. Phân cấp thẩm quyền phê duyệt dự toán:

Việc phân cấp thẩm quyền phê duyệt dự toán bao gồm phê duyệt dự toán kinh phí, báo cáo kinh tế - kỹ thuật, kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin theo yêu cầu riêng (sau đây gọi là dự toán) được thực hiện như sau:

a) Thủ trưởng cơ quan thuộc Nhóm 1 có thẩm quyền:

a1) Đối với nguồn ngân sách chi thường xuyên (chi không thực hiện chế độ tự chủ, chi thường xuyên không giao tự chủ):

Phê duyệt dự toán thực hiện nhiệm vụ (chuyên môn; mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; mua sắm, thuê hàng hóa, dịch vụ; bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ theo quy định pháp luật) trong phạm vi dự toán được giao của đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản này.

a2) Đối với nguồn vốn nước ngoài, vốn tài trợ trong nước:

Phê duyệt kế hoạch và dự toán thực hiện nhiệm vụ hoặc dự án căn cứ văn bản thống nhất của nhà tài trợ. Trường hợp không có văn bản thống nhất của nhà tài trợ, thực hiện theo quy định tại điểm a1 khoản này.

a3) Đối với các nguồn kinh phí hợp pháp khác:

Thực hiện theo nội dung phân cấp quy định tại điểm a1 khoản này.

b) Thủ trưởng cơ quan thuộc Nhóm 2 có thẩm quyền:

b1) Đối với nguồn ngân sách nhà nước chi thường xuyên (chi không thực hiện chế độ tự chủ, chi thường xuyên không giao tự chủ):

Phê duyệt dự toán thực hiện nhiệm vụ (chuyên môn; mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; mua sắm, thuê hàng hóa, dịch vụ; bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ theo quy định pháp luật) trong phạm vi dự toán được giao của cơ quan mình có tổng dự toán không quá 05 tỷ đồng/1 nhiệm vụ.

b2) Đối với nguồn vốn nước ngoài, vốn tài trợ trong nước:

Phê duyệt kế hoạch và dự toán thực hiện nhiệm vụ hoặc dự án căn cứ văn bản thống nhất của nhà tài trợ. Trường hợp không có văn bản thống nhất của nhà tài trợ, thực hiện theo phân cấp quy định tại điểm b1 khoản này.

b3) Đối với các nguồn kinh phí hợp pháp khác:

Thực hiện theo nội dung phân cấp quy định tại điểm b1 khoản này.

c) Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Nhóm 3 có thẩm quyền:

c1) Đối với nguồn ngân sách nhà nước chi thường xuyên (chi không thực hiện chế độ tự chủ, chi thường xuyên không giao tự chủ):

Phê duyệt dự toán thực hiện nhiệm vụ (chuyên môn; mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; mua sắm, thuê hàng hóa, dịch vụ; bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ theo quy định pháp luật) trong phạm vi dự toán được giao của cơ quan, đơn vị mình có tổng dự toán không quá 05 tỷ đồng/1 nhiệm vụ.

c2) Đối với nguồn vốn nước ngoài, vốn tài trợ trong nước:

Phê duyệt kế hoạch và dự toán thực hiện nhiệm vụ hoặc dự án căn cứ văn bản thống nhất của nhà tài trợ. Trường hợp không có văn bản thống nhất của nhà tài trợ, thực hiện theo phân cấp quy định tại điểm c1 khoản này.

c3) Đối với các nguồn kinh phí hợp pháp khác:

Thực hiện theo nội dung phân cấp quy định tại điểm c1 khoản này.

Điều 5. Lập, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Việc lập, phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

Điều 6. Phân cấp thẩm quyền trong xét duyệt quyết toán

1. Đối với xét duyệt quyết toán ngân sách nhà nước năm:

a) Cơ quan thuộc Nhóm 1, Nhóm 2 thực hiện xét duyệt quyết toán, ra thông báo xét duyệt quyết toán năm đối với đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc.

b) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện xét duyệt quyết toán năm đối với cơ quan, đơn vị thuộc Nhóm 2, Nhóm 3 (trừ các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc cơ quan Nhóm 1, Nhóm 2).

c) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện kiểm tra, thẩm định quyết toán năm đối với cơ quan Nhóm 1.

2. Đối với mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; mua sắm, thuê hàng hóa, dịch vụ; bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thực hiện quyết toán theo phân cấp dự toán quy định tại Điều 4 Thông tư này với nguyên tắc cơ quan, đơn vị phê duyệt dự toán sẽ thực hiện quyết toán.

Chương III

PHÂN CẤP QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG

Điều 7. Phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công

1. Thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền quyết định đối với tài sản công là tài sản cố định:

Bán; thanh lý; tiêu hủy; xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại; phê duyệt phương án xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án trừ trường hợp quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 91 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP.

2. Thủ trưởng đơn vị có thẩm quyền quyết định đối với tài sản công là tài sản cố định:

a) Bán tài sản công đối với tài sản có nguyên giá từ 250 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản, tài sản có giá trị đánh giá lại từ 50 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản trong trường hợp tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán.

b) Thanh lý tài sản công đối với tài sản có nguyên giá từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản, tài sản có giá trị đánh giá lại từ 50 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản trong trường hợp tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán.

c) Tiêu hủy; xử lý tài sản công là tài sản cố định trong trường hợp bị mất, hủy hoại đối với tài sản có nguyên giá từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản, tài sản có giá trị đánh giá lại từ 50 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản trong trường hợp tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán.

d) Phê duyệt phương án xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án trừ trường hợp quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 91 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP.

3. Đối với tài sản là nhà, đất và các tài sản gắn liền với đất thuộc trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; xe ô tô; các tài sản cố định khác có nguyên giá từ 5 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản, trước khi thực hiện xử lý tài sản, cơ quan, đơn vị lập báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp (nếu có) để có ý kiến và gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, có ý kiến bằng văn bản.

4. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ được phân cấp tại khoản 1 Điều này theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15 (gọi tắt là Luật Quản lý, sử dụng tài sản công); Nghị định số 186/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP và các quy định, hướng dẫn có liên quan.

Điều 8. Phân cấp thẩm quyền trong phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê

1. Thủ trưởng đơn vị có thẩm quyền phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê theo quy định của pháp luật.

Đơn vị lập Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê theo quy định của pháp luật, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp (nếu có) xem xét, có ý kiến về Đề án, gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, có ý kiến bằng văn bản trước khi phê duyệt.

2. Thủ trưởng đơn vị thực hiện nhiệm vụ được phân cấp tại khoản 1 Điều này theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 186/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP và các quy định, hướng dẫn có liên quan.

Điều 9. Phân cấp thẩm quyền đối với khai thác tài sản công

1. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quyết định việc khai thác tài sản công thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị mình.

2. Việc khai thác tài sản công phải bảo đảm các nguyên tắc, hình thức, trình tự thủ tục và các quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số

186/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP và các quy định, hướng dẫn có liên quan.

Điều 10. Phân cấp thẩm quyền đối với ban hành tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng; máy móc, thiết bị chuyên dùng

1. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị ban hành tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng; tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị.

Trường hợp nhà, đất và các tài sản gắn liền với đất thuộc trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và máy móc, thiết bị chuyên dùng có nguyên giá từ 5 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản, cơ quan, đơn vị lập báo cáo gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp (nếu có) có ý kiến, trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, có ý kiến bằng văn bản trước khi ban hành.

2. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được phân cấp thực hiện theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 155/2025/NĐ-CP; Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg và các quy định, hướng dẫn có liên quan.

Điều 11. Phân cấp thẩm quyền đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

1. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân và phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam thông qua Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch mà khi chuyển giao đã xác định cụ thể cơ quan, đơn vị là chủ thể tiếp nhận, quản lý, sử dụng tài sản quy định tại khoản 6 Điều 3 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP.

2. Trường hợp nhà, đất và các tài sản gắn liền với đất thuộc trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; xe ô tô; các tài sản cố định khác có nguyên giá từ 5 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản, cơ quan, đơn vị lập báo cáo gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp (nếu có) có ý kiến, trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, có ý kiến bằng văn bản trước khi thực hiện.

3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được phân cấp thực hiện theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 77/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP và các quy định, hướng dẫn có liên quan.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị được phân cấp

1. Tổ chức thực hiện đúng các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, tài sản công và nội dung phân cấp tại Thông tư này.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện đúng quy định của pháp luật về quản lý tài chính, tài sản công.

3. Thực hiện kiểm tra, giám sát quản lý tài chính, tài sản công của cơ quan, đơn vị trực thuộc.

4. Các Quyết định do cơ quan, đơn vị ban hành trong phạm vi thẩm quyền được phân cấp gửi cơ quan nhà nước cấp trên trực tiếp (nếu có) và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Vụ Kế hoạch, Tài chính) để báo cáo.

Điều 13. Trách nhiệm của Vụ Kế hoạch, Tài chính

1. Chủ trì tổng hợp báo cáo về tình hình quản lý tài chính, tài sản công theo quy định.

2. Thẩm định, trình Bộ trưởng xem xét, quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng.

3. Tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng về tình hình triển khai thực hiện việc phân cấp quản lý tài chính, tài sản công.

4. Giúp Bộ trưởng theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân cấp.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quy định chuyển tiếp

Đối với các nhiệm vụ, công việc đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành tiếp tục thực hiện theo Quyết định đã ban hành. Việc thực hiện các bước tiếp theo (nếu có) áp dụng các quy định về thẩm quyền tại Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Vụ Kế hoạch, Tài chính) để được hướng dẫn, giải quyết. /.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Công báo; Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VH-TT-DL;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ VH-TT-DL;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ VH-TT-DL;
- Lưu: VT, KHTC, TA (200).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**



Lâm Thị Phương Thanh